

Số: 628/TTCS-CS

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2018

V/v thông tin, tuyên truyền ở cơ sở về
Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo
hướng hiệu lực và hiệu quả hơn

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố

ÔNG VĂN ĐIỀN trực thuộc Trung ương

3628/TTCS ngày 17/10/2018

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn, Cục Thông tin cơ sở, Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở như sau:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện và đài truyền thanh cấp xã thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các thông tin về tình hình hội nhập kinh tế quốc tế để doanh nghiệp và người dân trên địa bàn nắm bắt, hiểu biết, tận dụng tối đa các cơ hội của hội nhập kinh tế quốc tế để tập trung sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ đất nước.

2. Phối hợp với Ủy ban Mật trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng báo cáo viên ở cơ sở lồng ghép nội dung tuyên truyền về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế trong các buổi tuyên truyền miệng ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ dân phố, khu dân cư.

3. Các cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã và lực lượng báo cáo viên cơ sở sử dụng tài liệu tuyên truyền do Ban Tuyên giáo cấp ủy biên soạn và tài liệu tuyên truyền do Cục Thông tin cơ sở cung cấp (*gửi kèm theo*).

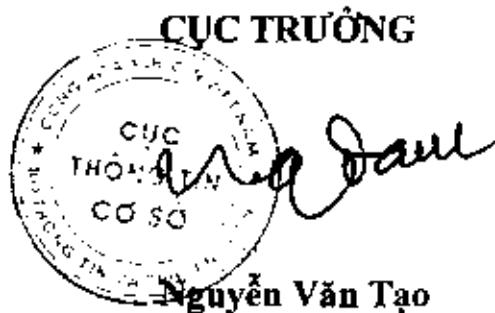
Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo dõi,督导 công tác tuyên truyền; tổng hợp kết quả thực hiện

vào báo cáo hoạt động thông tin cơ sở năm 2018, gửi về Cục Thông tin cơ sở, Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 30/12/2018.

Trân trọng./,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ trưởng Hoàng Vĩnh Bảo;
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Các Cục: Báo chí, PTTH&TTDT, TTĐN;
- Lưu: VT, LP (05).



Nguyễn Văn Tạo

TÀI LIỆU TUYỀN TRUYỀN Ở CƠ SỞ VỀ HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

Kể từ khi tiến hành công cuộc Đổi mới đất nước được khởi xướng tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (năm 1986) đến nay, Đảng và Nhà nước ta luôn thực hiện nhất quán đường lối đổi ngoại độc lập tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển; chính sách đổi ngoại rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trên nhiều lĩnh vực. Chặng đường đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam trong hơn 30 năm qua đã có những bước phát triển quan trọng, có thể khái quát như sau:

Về hội nhập song phương, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với hơn 170 quốc gia trên thế giới, mở rộng quan hệ thương mại, xuất khẩu hàng hoá tới trên 230 thị trường của các nước và vùng lãnh thổ¹, ký kết trên 90 Hiệp định thương mại song phương, gần 60 Hiệp định khuyến khích và bảo hộ đầu tư, 54 Hiệp định chống đánh thuế hai lần và nhiều Hiệp định hợp tác về văn hoá song phương với các nước và các tổ chức quốc tế.²

Về hợp tác đa phương và khu vực, Việt Nam đã thiết lập quan hệ với các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế như: Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB), Quỹ tiền tệ thế giới (IMF), Ngân hàng thế giới (WB). Tiền trinh hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam được đẩy mạnh và đưa lên một tầm cao hơn bằng việc tham gia các tổ chức kinh tế, thương mại khu vực và thế giới, ký kết các hiệp định hợp tác kinh tế đa phương. Trong đó, bước ngoặt quan trọng nhất là năm 1995, Việt Nam đã tham gia Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Năm 1996, Việt Nam đã chủ động đồng tham gia sáng lập Diễn đàn Hợp tác Á – Âu (ASEM). Tiếp đó, năm 1998, Việt Nam đã tham gia Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC). Đặc biệt, tiền trinh hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam đã có một bước đi quan trọng khi Việt Nam chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) vào ngày 11 tháng 01 năm 2007, đánh dấu việc nền kinh tế Việt Nam chuyển sang giai đoạn hội nhập ngày càng sâu rộng, đầy đủ và toàn diện hơn với nền kinh tế thế giới.

Trong những năm gần đây, cùng với xu thế tăng cường hội nhập khu vực thông qua đàm phán và ký kết các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), Việt Nam đã tích cực, chủ động tham gia đàm phán các FTA để tăng cường quan hệ thương mại, đầu tư với nhiều quốc gia trên thế giới. Tính đến nay, Việt Nam đã ký kết và

¹ Theo các Báo cáo của các Bộ/ngành của Uỷ ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế

² Theo các Báo cáo của các Bộ/ngành của Uỷ ban quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế

tham gia 12 FTA bao gồm: 7 FTA ký kết với tư cách là thành viên ASEAN và 5 FTA ký kết với tư cách là một bên độc lập (với các đối tác Chile, Nhật Bản, Hàn Quốc, Liên minh kinh tế Á-Âu và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiên bộ xuyên Thái Bình Dương-CPTPP). Việt Nam cũng đã kết thúc đàm phán FTA với Liên minh Châu Âu vào năm 2015 và hoàn thành quá trình rà soát pháp lý vào tháng 6 năm 2018 để tiến tới ký kết Hiệp định này.

Để tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn tới, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 04 tháng 9 năm 2018 về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn với những định hướng lớn sau:

1. Tiếp tục chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và toàn diện, trong đó hội nhập kinh tế quốc tế là trọng tâm, hội nhập trên các lĩnh vực khác phải tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế.

2. Hội nhập kinh tế quốc tế là một trong những động lực quan trọng để hoàn thiện thể chế, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế. Đẩy mạnh tái cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Phát huy vai trò “Chính phủ kiến tạo phát triển”, từng bước hoàn thiện thể chế pháp luật, tạo lập môi trường kinh doanh thực sự minh bạch, bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh cho các doanh nghiệp trong nước và doanh nghiệp nước ngoài.

3. Tập trung cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các chủ trương, chính sách, chương trình hành động về hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó chú trọng việc nâng cao toàn diện năng lực thực thi các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế. Theo đó, gắn việc thực thi đầy đủ các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế với quá trình rà soát, bổ sung và hoàn thiện pháp luật và thể chế trong nước, hài hòa hóa pháp luật của Việt Nam với các cam kết quốc tế; đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế; xây dựng các cơ chế chính sách phù hợp để tạo môi trường kinh doanh và đầu tư thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam. Tăng cường đôn đốc, giám sát và đánh giá tình hình thực thi các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Đồng hành và hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình hội nhập và triển khai các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế, kịp thời lắng nghe ý kiến và phản hồi của các doanh nghiệp về các vấn đề chính sách, vướng mắc trong hội nhập kinh tế quốc tế và trong quá trình đàm phán, thực thi các Hiệp định thương mại tự do (FTA); chủ động đề xuất các định hướng, biện pháp cụ thể để cùng tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tận dụng các cơ hội do hội nhập quốc tế mang lại một cách hiệu quả,

phù hợp với các quy định, luật lệ, chuẩn mực quốc tế và các thể chế đa phương để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp. Xác định doanh nghiệp là lực lượng nòng cốt, trong đó khu vực doanh nghiệp tư nhân có vai trò quan trọng, để tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp ngày càng phát triển.

5. Tập trung phát huy nội lực, nỗ lực vượt qua những khó khăn, thách thức, tận dụng cơ hội của hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 nhằm tranh thủ hiệu quả các nguồn lực từ bên ngoài để thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Kêu gọi và khuyến khích sự ủng hộ, hợp tác của các đối tác và cộng đồng quốc tế đối với sự phát triển kinh tế của Việt Nam.

6. Đẩy mạnh các hoạt động thông tin tuyên truyền, phổ biến, cung cấp đầy đủ, cập nhật các thông tin về tình hình hội nhập và hướng dẫn cụ thể để doanh nghiệp và người dân nắm bắt, hiểu biết và có thể vượt qua thách thức, tận dụng tối đa các cơ hội của hội nhập kinh tế quốc tế; tạo sự kiên định và đồng thuận cao trong tiến trình hội nhập./.

CỤC THÔNG TIN CƠ SỞ BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

